TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 05 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý 09/2018/TLST- HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị P,** sinh năm 1959;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Thanh C,** sinh năm 1960;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Thanh C

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Thanh C có 03 con chung là Nguyễn Thành N, sinh ngày 23/5/1985; Nguyễn N, sinh ngày 30/6/1989; Nguyễn Thị N, sinh ngày 10/10/1991. Các con chung đều đã trên 18 tuổi, khả năng phát triển bình thường. Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Thanh C không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Thanh C có tài sản chung là nhà và đất nhưng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Vay nợ chung*: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Thanh C không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị P tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số N^{o} 0005046 ngày 10/01/2018 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ông Nguyễn Thanh C không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn

Nơi nhận
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.